Thư tín c□a Gia-cơ

Công việc được yêu c□u trong thư c□a Gia-cơ, người nói rằng ông có đức tin (ni□m tin) là công việc mà sự kiên trì k□t thúc (Ga 1: 4), nghĩa là ti□p tục tin vào luật hoàn h□o, luật c□a tự do (Ga 1: 25).

Thư tín c□a Gia-cơ

Giới thiệu

Gia-cơ Công chính, có th□ là một trong những anh em c□a Chúa Giê-su (Mt 13:55; Mác 6: 3), là tác gi□ c□a thư này.

Anh Gia-cơ ch□ được c□i đạo sau khi Chúa Giê-su s□ng lại (Giăng 7: 3-5; Công 1:14; 1 Cô 15: 7; Gal 1:19), tr□ thành một trong những người lãnh đạo Hội thánh □ Giê-ru-sa-lem, và được b□ nhiệm làm một trong những các cột trụ c□a nhà thờ (Ga-la-ti 2: 9).

Thư ký c□a James có niên đại kho□ng năm 45 sau Công nguyên. C., trước công đ□ng đ□u tiên □ Giê-ru-sa-lem, di□n ra vào kho□ng năm 50 d. C., là thư tín c□ nh□t trong Tân Ước. Theo nhà s□ học Flávio Josefo, Tiago bị gi□t vào kho□ng năm 62 d. Ç.

Người phát bi□u trong thư tín là những người Do Thái s□ng r□i rác được c□i đạo sang Cơ đ□c giáo (Ga 1: 1), do đó giọng điệu kh□c kh□ và ngôn ngữ đặc biệt đ□i với người Do Thái.

Khi vi□t thư này, Gia-cơ đã tìm cách ch□ng lại lời dạy c□a người Do Thái v□ đức tin nơi Đức Chúa Trời duy nh□t, với sự dạy d□ c□a phúc âm, tức là có đức tin nơi Chúa Giê-xu Christ, b□i vì nói rằng ông tin Đức Chúa Trời là vô ích, nhưng rằng

anh ta không tuân theo lệnh truyền của Đức Chúa Trời, tức là tin vào Đấng Christ.

Cách tiếp cận của Gia-cơ nhắc chúng ta nhớ đến điều Chúa Giê-su đã dạy: "ĐỪNG để lòng anh em phiền muộn; bạn tin Chúa, bạn cũng tin tôi"(Giăng 14: 1), cho thấy sự liên quan của chủ đề được đề cập đến đối tượng mục tiêu: Người Do Thái cải đạo sang Cơ đốc giáo.

Tuy nhiên, sự hiểu lầm về thư tín của Gia-cơ đã lan rộng khắp nơi trong Kitô giáo, rằng ông bảo vệ sự cứu rỗi bằng các công việc, chống lại sứ đồ cho dân ngoại, người bảo vệ sự cứu rỗi bằng đức tin.

Sự hiểu lầm về cách tiếp cận của James khiến Martin Luther không thích thư tín này, gọi nó là "thư tín rơm". Anh không thấy rằng sự dạy dỗ của Gia-cơ không khác gì sự dạy dỗ của sứ đồ Phao-lô.

Tóm tắt Thư tín Gia-cơ

Thư Gia-cơ bắt đầu bằng lời khuyên nhủ hãy kiên trì trong đức tin, vì trong sự kiên trì, công việc đức tin mới được kết thúc (Gia 1: 3-4). Ai chịu đựng thử thách mà không bị phai mờ là người có phúc, vì người ấy sẽ nhận được mão sự sống từ Đức Chúa Trời, sẽ được ban cho những ai vâng lời (yêu mến) Ngài (Ga 1:12).

Gia-cơ sử dụng thuật ngữ 'đức tin' theo nghĩa 'tin tưởng', 'tin tưởng', 'tin cậy', không giống như sứ đồ Phao-lô, người sử dụng thuật ngữ này theo nghĩa 'tin' lớn nghĩa 'sự thật', và nghĩa sau này được sử dụng nhiều hơn thế.

Sau đó, Gia-cơ trình bày bản chất của phúc âm, đó là sự sinh ra mới qua lời lẽ thật (Gia 1:18). Sau khi khẳng định rằng cần phải tiếp nhận lời của phúc âm như một tôi tớ vâng lời, đó là quyền năng của Đức Chúa Trời để được cứu rỗi (Gia-cơ 2: 21),

Gia-cơ khuyên những người đ□i thoại c□a mình thực hiện những gì đã xác định trong phúc âm, không quên giáo lý. c□a Đ□ng Christ (Gia-cơ 2: 21).

Gia-cơ nh□c lại rằng b□t cứ ai chú ý đ□n lẽ thật c□a phúc âm và kiên trì trong đó, không ph□i là người nghe bị lãng quên, là đang làm công việc do Đức Chúa Trời thi□t lập: tin vào Đ□ng Christ (Gia-cơ 2:25).

Theo quan đi□m c□a công việc Đức Chúa Trời yêu c□u, Gia-cơ chứng minh rằng tôn giáo mà không ki□m ch□ những gì xu□t phát từ trái tim, là lừa d□i chính mình, và tôn giáo c□a cá nhân chứng t□ là vô ích (Gia-cơ 2: 26-27).

Một l□n nữa, Gia-cơ gọi những người đ□i thoại là anh em c□a mình, và sau đó ông gọi họ không ph□i là đ□ bày t□ sự tôn trọng với mọi người, vì họ đã tuyên b□ là những người tin vào Đ□ng Christ (Gia 2: 1). N□u ai đó nói rằng anh ta là một người tin vào Chúa Jêsus, anh ta ph□i ti□p tục theo ni□m tin đó: không tôn trọng mọi người vì ngu□n g□c, ngôn ngữ, bộ tộc, qu□c gia, v.v. (Gia 2:12)

Cách ti□p cận c□a Tiago thay đ□i một l□n nữa thông qua một cách nghiêm túc: – 'Những người anh em c□a tôi', h□i họ xem liệu họ có đức tin có ích lợi không, n□u họ không có việc làm. Có th□ cho một ni□m tin mà không lưu các tác ph□m?

Thuật ngữ công việc trong ngữ c□nh ph□i được hi□u theo quan đi□m c□a con người thời c□ đại, đó là k□t qu□ c□a việc tuân theo một đi□u răn. Đ□i với nam giới vào thời đi□m đó, mệnh lệnh c□a ch□ và sự tuân theo c□a tôi tớ đã đem lại k□t qu□ là công việc.

Cách ti□p cận thay đ□i từ con người sang sự cứu r□i. Đ□u tiên; Ai có đức tin nơi Đ□ng Christ thì không th□ kính trọng. Thứ hai: Ai nói mình có lòng tin rằng Chúa là một, n□u không làm công việc Chúa yêu c□u thì sẽ không được cứu.

Tuy nhiên, v□n đ□ không ph□i là v□ một người tuyên b□ có đức

tin nơi Đ□ng Christ, mà là một người tuyên b□ có đức tin, tuy nhiên, đó là đức tin vào một Đức Chúa Trời. Ai có đức tin nơi Đ□ng Christ sẽ được cứu, vì đây là công việc Đức Chúa Trời đòi h□i. Bạn không th□ cứu một người tuyên b□ có đức tin nơi Đức Chúa Trời, nhưng không tin vào Đ□ng Christ, vì người đó không ph□i là người thực hiện công việc.

Công việc đòi h□i c□a những người nói rằng họ có đức tin (ni□m tin) là công việc mà sự kiên trì k□t thúc (Gia 1: 4), tức là v□n tin vào luật hoàn h□o, luật c□a tự do (Gia 1:25). .

Khi những người theo đạo Thiên Chúa c□i đạo giữa những người Do Thái bi□t rằng công việc mà Đức Chúa Trời yêu c□u là tin vào Đ□ng Christ, bằng cách cho rằng chưa đ□ đ□ nói rằng mình có đức tin, thì Gia-cơ nh□n mạnh rằng việc tin vào Đức Chúa Trời và không tin vào Đ□ng Christ là vô hại.

Cách ti□p cận trong chương 3 lại thay đ□i khi người ta nói: anh em tôi (Gia 3: 1). Hướng d□n này nhằm vào những người mu□n tr□ thành bậc th□y, tuy nhiên, đ□i với bài tập c□a bộ này, đi□u c□n thi□t là ph□i 'hoàn h□o'. Đ□ tr□ nên 'hoàn h□o' trong b□i c□nh không ph□i là không v□p ph□i lời lẽ thật (Gia 3: 2), và như vậy sẽ có th□ d□n d□t cơ th□ (các học viên).

Sau những ví dụ v□ những gì mà từ ngữ có kh□ năng thúc đ□y, một l□n nữa cách ti□p cận lại được thay đ□i, nhằm gi□i quy□t việc không th□ ti□p tục với những thông điệp khác nhau từ cùng một người, đ□i chi□u sự hi□u bi□t c□a Đức Chúa Trời với sự khôn ngoan và truy□n th□ng c□a con người (Gia 3:10-12).

Cu□i cùng, hướng d□n là các Cơ đ□c nhân được c□i đạo từ người Do Thái không được nói x□u nhau (Gia-cơ 4:11), và, bằng hình □nh (giàu có), hãy ám ch□ những người Do Thái đã gi□t Chúa Giê-su Christ.

Thư tín được k□t thúc bằng cách đ□ cập đ□n ch□ đ□ ban đ□u: sự kiên trì (Gia 5:11), khuy□n khích các tín hữu kiên nh□n trong đau kh□.

Những quan niệm sai lầm chính về diện giải

1. Hiểu rằng Tiago quan tâm đến các vấn đề như công bằng xã hội, phân phối thu nhập, các hoạt động từ thiện, v.v.;
2. Việc quở trách nặng nề những người 'giàu có' là những người tích lũy tài sản như một sự quở trách đối với những người nắm giữ của cải vật chất là không quan sát thấy thuật ngữ 'giàu có' là một từ chỉ áp dụng cho người Do Thái;
3. Hãy hiểu rằng bức thư của Gia-cơ đối nghịch với sự dạy dỗ của sứ đồ Phao-lô, người trình bày sự cứu rỗi bởi đức tin nơi Chúa Giê-xu Christ. Trên thực tế, Gia-cơ cho thấy rằng tin vào Đức Chúa Trời không phải là điều Đức Chúa Trời đòi hỏi để được cứu rỗi, nhưng đúng hơn, tin rằng Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ, công việc của đức tin;
4. Hiểu rằng hành động tốt là cần thiết để xác thực những người có đức tin chân chính. Ai có đức tin nơi Đấng Christ theo lời Kinh Thánh, thì có đức tin chân chính, vì đây là công việc Đức Chúa Trời đòi hỏi;
5. Nhầm lẫn việc tốt với trái mà cây được xác định.